

# NÂNG CAO NHẬN THỨC VÀ VAI TRÒ CỦA CỘNG ĐỒNG CƯ DÂN NHẪM BẢO TỒN, PHÁT HUY NHỮNG GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA ĐỀN CHÒI (XÃ THUY TRƯỜNG, HUYỆN THÁI THUY, TỈNH THÁI BÌNH)

Nguyễn Thị Thu Hương, Phạm Tuấn Huy

Khoa Du lịch

E mail: huongntt88@dhhp.edu.vn

Ngày nhận bài: 23/5/2019

Ngày PB đánh giá: 10/6/2019

Ngày duyệt đăng: 21/6/2019

## TÓM TẮT

Đền Chòi từ lâu đã trở thành nơi sinh hoạt tín ngưỡng cũng như phản ánh lối tư duy, cách ứng xử của cư dân xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình với thiên nhiên, với con người và khát vọng về một cuộc sống bình yên, no đủ. Tuy nhiên, kết quả điều tra khảo sát thực tế của nhóm nghiên cứu cho thấy nhận thức của cộng đồng cư dân xã Thụy Trường về ngôi đền còn nhiều hạn chế và sai lệch. Vì vậy, bài viết hướng đến việc phân tích thực trạng và đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao nhận thức và vai trò của cộng đồng cư dân trong việc bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa của đền Chòi.

**Từ khóa:** Đền Chòi, vai trò cộng đồng, nhận thức cộng đồng, giá trị văn hóa

## RAISING THE LOCAL COMMUNITY' AWARENESS OF AND ROLE IN CONSERVING AND ENHANCING CULTURAL VALUES OF CHOI TEMPLE IN THUY TRUONG, THAI THUY, THAI BINH ABSTRACT

Choi Temple has served as a location for local people's performances of religious activities for a long time. The temple has reflected their beliefs and their behaviors as well as their hope for a fulfilled and peaceful life. However, the empirical survey results of the research group show that the awareness of Thuy Truong commune residents about the temple is still limited and misleading. Therefore, this article aims to analyze the situation and propose solutions to raise their awareness of and the role in preserving and promoting these cultural values of Choi temple.

**Keywords:** Choi Temple, roles of local communities, community's awareness, cultural values

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Thái Bình là mảnh đất có bề dày truyền thống văn hóa, là một trong những địa danh tiêu biểu của vùng đất Việt cổ. Thái Bình nằm cách trung tâm thủ đô Hà Nội khoảng 120km về phía Đông Nam, với phía Đông giáp biển và là nơi giao nhau giữa bốn

tỉnh thành là Hải Dương, Hưng Yên, Hải Phòng và Nam Định. Mảnh đất Thái Bình chứa đựng nhiều giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể đặc sắc. Đó là hệ thống những danh lam thắng cảnh (bãi biển Đồng Châu, làng vườn Bách Thuận,...), những di tích tiêu biểu (đền Trần, đền Tiên La,

đền Đồng Bằng, chùa Keo...), những lễ hội đặc sắc (lễ hội đền Trần, lễ hội chùa Keo, lễ hội đền Tiên La, lễ hội đền Đồng Bằng, lễ hội đền Tam Tòa,...) và những làng nghề truyền thống (làng nghề chiếu Hới, làng dệt Phương La (Hưng Hà), làng nghề chạm bạc (Kiến Xương), làng thêu (Vũ Thư)...

Đền Chòi còn có tên khác là đền Tam Tòa hay đền Dinh, thuộc xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình, xưa kia là cửa biển Đại Bàng nơi diễn ra trận thủy chiến nổi tiếng của nhà Trần còn được ghi trong sử sách. Ngôi đền được xây cất khá lớn, nằm sau con đê uốn lượn như một con rồng bao quanh bờ biển ngay ở cửa sông Hóa. Tuy đã được trùng tu trong những năm gần đây, song đền Chòi ít nhiều vẫn mang phong cách kiến trúc cổ xưa với nghệ thuật chạm khắc khá tinh xảo, đa dạng với các đề tài tứ linh, lưỡng long tranh châu, sóng nước,... tạo vẻ đẹp cổ kính, trang nghiêm. Đền còn khá nhiều tượng thờ và các hoành phi, câu đối sơn son thiếp vàng cổ kính, có niên đại cách nay tới 400 năm. Lễ hội đền Chòi được tổ chức một lần lớn nhất trong năm chứa đựng nhiều lễ nghi, trò diễn đặc sắc phản ánh những tín ngưỡng cổ truyền của cư dân Việt cổ - cư dân nông nghiệp. Ngoài dịp lễ hội tháng Bảy, cũng có những nghi lễ, tín ngưỡng khác gắn với di tích đền Chòi như: lễ cầu an, lễ hầu đồng, lễ khánh hạ... Các sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng này có vai trò quan trọng trong đời sống cư dân nơi đây. Tuy nhiên, nhận thức của cộng đồng cư dân địa phương về kiến trúc ngôi đền và các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng diễn ra tại đền Chòi vẫn còn nhiều vấn đề đặt ra, đặc biệt là trong thời đại công nghiệp hóa, hiện đại hóa hiện nay. Việc nghiên cứu,

đánh giá sự biến đổi nhằm nâng cao nhận thức, tăng cường vai trò chủ thể của cộng đồng cư dân địa phương để bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa quý báu của đền Chòi được nhóm tác giả nghiên cứu qua việc phỏng vấn trực tiếp, điều tra xã hội học tại xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

## 2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

### 2.1. Giới thiệu về đền Chòi và các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tại đền Chòi

Đền Chòi còn gọi là đền Dinh do vị trí của đền nằm trên khu vực Miếu Dinh và sông Dinh (nay đã bị lấp). Đền cũng được người dân địa phương gọi với tên phổ biến là đền Tam Tòa. Tên gọi “đền Chòi” là muốn nói đến vị trí của di tích xưa kia đã từng là nơi canh gác (vọng hải đài) viễn tiêu cửa biển Đại Bàng, nơi các tướng nhà Trần đóng đồn doanh tại đây.

Hiện chưa có tài liệu ghi chép một cách chính xác về thời gian xây dựng của di tích đền Chòi. Về lịch sử hình thành và trùng tu, tôn tạo di tích, xuất hiện hai quan điểm khác nhau. Quan điểm thứ nhất, theo thần phả ghi chép lại và người dân địa phương cho rằng đền Chòi được xây dựng từ thời vua Hùng, thờ Đế Thích và Diêm La cùng anh em Đĩnh Công và Đông Công có công chữa bệnh cứu dân và phò vua Hùng đánh giặc Xích Tụy (giặc mũi đỏ). Quan điểm thứ hai, trong tài liệu “Trận thủy chiến của biển Đại Bàng, đền Chòi và hành cung Lưu Đôn thời Trần” - tác giả Nguyễn Sỹ Chân có đề cập một số thông tin liên quan đến niên đại của ngôi đền: “...Đền còn khá nhiều tượng thờ và các hoành phi câu đối sơn son thiếp vàng cổ kính, có niên đại cách nay tới 400 năm” [2; 70]. Theo tài liệu trên thì ít nhất đền

Chòi có niên đại trên 400 năm. Cũng trong tài liệu này đề cập đến trận chiến ở cửa Đại Bàng năm 1288 có sự tham gia của hai vị tướng Trần Đông và Trần Diễn, thời Trần đền Chòi là một đồn gác đóng quân của hai ông. Sau khi hai vị hóa, vua sắc cho nhân dân các xã ở Chi Bò lập miếu để thờ phụng và gọi là đền Chòi.

Lịch sử trùng tu và tôn tạo di tích cũng không được ghi chép lại rõ ràng. Trong các tài liệu chỉ đề cập đến hai mốc thời gian quan trọng là năm 1907 có một đợt đại trùng tu toàn bộ di tích và 1942 cho xây dựng thêm tòa Tiền tế phía trước. Nhìn vào kiến trúc hiện nay thì đền Chòi được xây vào thời Hậu Lê và được trùng tu vào thời Nguyễn. Toàn bộ kiến trúc ngôi đền hiện nay mang phong cách nghệ thuật thời Nguyễn, chỉ có một số cấu kiện kiến trúc như các mảng chạm mang phong cách nghệ thuật thời Lê. Trong thời gian gần đây, hàng năm nhân dân quanh vùng cùng UBND xã đều góp kinh phí trùng tu và tôn tạo di tích.

Đền Chòi bao gồm các thành phần kiến trúc chính: cổng đền, nhà Tả mạc, Hữu mạc để khách thập phương sắp lễ và nghỉ ngơi, tòa điện Tiền tế, tòa điện Đệ nhị, tòa điện Hậu cung, nhà Mẫu, giếng Mắt rồng. Tòa Tiền tế có bố cục hình chữ Đinh, được xây dựng với phong cách kiến trúc tương đối hiện đại. Tòa Đệ nhị được nối liền với Hậu cung cũng có bố cục kiến trúc hình chữ Đinh là kiến trúc chính của ngôi đền. Trong đền còn lưu giữ được nhiều đồ thờ tự, tế khí cổ: 17 tấm hoành phi câu đối, ngai thờ Đông Công và Diễn Công được chạm khắc phong cách thời Lê có hoa văn tinh xảo; 16 sắc phong, trong đó 3 sắc được ban thời Cảnh Hưng và Chiêu Thống nhà Lê, 13 sắc được ban

thời Tây Sơn, thời Nguyễn, một chuông đồng không rõ niên đại và một bộ bát biểu có phong cách thời Lê. Năm 1989, cụm di tích đền Chòi, chùa Bến, chùa Chi Bò đã được Bộ văn hóa - Thông tin (nay là Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch) xếp hạng di tích lịch sử văn hóa Quốc gia.

Trong đền thờ phụng nhiều vị thần gắn với các truyền thuyết, thần tích mang tính kì bí, linh thiêng, khi còn sống có công trạng lớn với đất nước, với nhân dân, khi mất thì phù trợ cho nhân dân có cuộc sống yên bình, no ấm:

- Hai vị thần được thờ chính trong đền là Trần Đông và Trần Diễn - theo truyền thuyết và thần tích đền Chòi là hai vị tướng có công đánh giặc Xích Tụy (giặc mũi đỏ), đã được vua Hùng khen thưởng. Tuy nhiên, dựa vào những phân tích của tác giả Nguyễn Sỹ Chân trong tài liệu “Trận thủy chiến ở cửa biển Đại Bàng, đền Chòi và hành cung Lưu Đôn” và nội dung các sắc phong còn lưu giữ tại đền cho thấy Trần Đông, Trần Diễn là hai vị đại tướng thời Trần có công trong trận chiến chống quân Nguyên Mông.

- Tại đền cũng phối thờ nhị vị thân sinh của hai vị nguyên soái Trần Đông, Trần Diễn là thân phụ Trần Nguyệt Kỳ<sup>1</sup> và thân mẫu Hùng Triều Vương Mẫu<sup>2</sup>.

- Đức Ông cửa Suốt là Trần Quốc Tảng, con trai thứ ba của Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn, nhân dân kể rằng ông là người có tài chiến đấu nhưng vì làm cho cha bắt

<sup>1</sup> Còn gọi là Trần Nguyệt Cái - chính là Thái úy Trần Nhật Hiệu, em trai của vua Trần Thái tông

<sup>2</sup> Hùng Triều Vương Mẫu còn được gọi với nhiều tên như: Mai Thị, Đào Thị, Đào Thị Diệu, Đào Thị Riêu

bình mà bị đày ra cửa Suốt tỉnh Quảng Ninh. Ông cũng là người có công trong trận chiến chống quân Nguyên Mông nên được nhân dân ở đây thờ phụng.

- Thái Bình Sát Hải Đại Vương theo thần tích tên là Hoàng Minh - con của trinh nữ Hoàng Thị (Trinh nữ Hoàng Cô), nàng mang thai khi vô tình buộc lông trâu thần vào yếm. Hoàng Minh có tài bơi lội như rồng liền phong làm tướng cho theo hầu Hưng Đạo Vương cùng lo việc quân cơ. Trong trận chiến ở cửa Đại Bàng, Hoàng Minh đã theo lệnh quân đực thung hàng trăm chiến thuyền giặc.

- Trinh nữ Hoàng Cô theo thần tích là mẹ của Sát Hải Đại Vương. Theo điều tra khảo sát, người dân xã Thụy Trường cho biết trong đền Chòi có thờ hai vị thánh mẫu là Hùng Triệu Vương Mẫu và Trinh nữ Hoàng Cô. Xét theo bài trí trong đền Chòi, chỉ có hai ban thờ Mẫu duy nhất: ban thờ Hùng Triệu Vương Mẫu ở trong Hậu cung, ban Mẫu còn lại ở tòa điện Đệ nhị (Mẫu Đệ Tam). Xét theo truyền thuyết thì Trinh nữ Hoàng Cô là người đã sinh ra vị thủy thần là Sát Hải Đại Vương. Do đó, có thể phỏng đoán Mẫu Đệ Tam được thờ trong đền Chòi là Trinh nữ Hoàng Cô.

- Đế Thích, Diêm La là những vị thần mà thân phụ, thân mẫu hai vị Đông Công, Điện Công thờ. Sau này khi vương phụ, vương mẫu mất các ông tiếp tục thờ cúng hai vị thần này. Đế Thích là vị thần cai quản Thiên phủ, Diêm La cai quản Địa phủ. Trong thần tích cũng kể rằng, nhờ có sự giúp sức của hai vị thần này, Đông Công và Điện Công mới đuổi được giặc Xích Tụy. Hiện hai vị được thờ tại ban Thượng trong Hậu cung đền Chòi.

- Tam Tòa Lục Bộ là các quan văn, quan võ dưới trướng của hai vị Nguyên

soái Điện và Nguyên soái Đông. Hiện vẫn chưa tìm được thân thế của sáu vị quan này, các vị được thờ tại gian Ông muống.

Hàng năm, tại đền Chòi diễn ra lễ hội truyền thống kéo dài từ ngày mùng Một đến ngày Hai mươi một tháng Bảy (âm lịch). Vào dịp lễ hội, hàng ngàn du khách ở khắp các tỉnh thành trong cả nước tìm về dâng hương tế lễ, tìm hiểu những giá trị văn hoá, giá trị lịch sử của ngôi đền. Bên cạnh đó, tại đền còn có nhiều sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng nhằm tưởng nhớ công ơn của các vị thần được thờ tự tại đền như ngày Sóc, Vọng hàng tháng, lễ cầu an vào tháng Giêng hoặc tháng Hai (âm lịch), lễ ngày sinh nhật (ngày mùng bốn tháng Giêng) và lễ ngày hóa (ngày Rằm tháng Mười Âm lịch) của hai vị tướng Trần Đông, Trần Điện; lễ khánh hạ (mùng Một tháng Tư âm lịch)... Các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng diễn ra tại đền Chòi đã góp phần thỏa mãn nhu cầu tâm linh của nhân dân địa phương, đồng thời cũng tạo ra không gian giao lưu, gắn kết cộng đồng, bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - nghệ thuật truyền thống của dân tộc.

## **2.2. Sự biến đổi trong nhận thức của cộng đồng về đền Chòi và các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tại đền Chòi**

Đền Chòi là ngôi đền thiêng lâu đời, xưa nay vốn thu hút đông đảo cộng đồng cư dân trong xã và khách thập phương tới tham quan, chiêm bái. Với mục đích phân tích một cách khách quan về sự biến đổi trong nhận thức của cộng đồng cư dân xã Thụy Trường đối với di tích và các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tại đền Chòi, chúng tôi đã đi tìm hiểu, điều tra, phỏng vấn, phát phiếu khảo sát nhiều đối tượng là nhân dân thuộc địa bàn xã.

Đền Chòi không tổ chức bán vé tham quan di tích trong các dịp lễ hội hàng năm nên không có số liệu thống kê về số lượng du khách tới đền Chòi qua các năm.

Nhóm nghiên cứu đã phát ra 290 phiếu trên địa bàn xã Thụy Trường. Thời gian phát phiếu được chia thành ba đợt: Đợt 1 phát 150 phiếu trong ngày 31 tháng 3 năm 2019, đợt 2 phát 110 phiếu vào ngày 4 tháng 4 năm 2019, đợt 3 phát 30 phiếu trong ngày 22 tháng 4 năm 2019. Tổng phiếu thu về là 286 phiếu. Đồng thời, nhóm cũng tiến hành phỏng vấn sâu về nhiều vấn đề liên quan đến di tích, lễ hội cũng như những sinh hoạt tín ngưỡng của người dân tại đền Chòi. Các đối tượng lựa chọn để thực hiện phỏng vấn sâu bao gồm 6 người, trong đó có 1 cán bộ văn hóa xã, 1 Phó bí thư Đảng ủy, 1 thủ nhang hiện đang trông coi đền Chòi, 1 vị cao niên đã từng làm thủ nhang tại đền hơn 30 năm và 2 người dân. Nhóm cũng thực hiện việc phỏng vấn nhanh nhân dân trên địa bàn xã Thụy Trường nhằm khai thác được những suy nghĩ, cảm nhận, tình cảm cũng như mong muốn của cộng đồng cư dân đối với di tích đền Chòi.

Thông qua quá trình điều tra và đúc kết thông tin thu thập được từ các nguồn điều tra trên, có thể thấy đền Chòi giữ vai trò quan trọng đối với đời sống của cộng đồng cư dân Thụy Trường. Đồng thời, qua kết quả khảo sát cũng cho thấy về nhận thức của cộng đồng cư dân đối với di tích đền Chòi vẫn còn nhiều vấn đề chưa thực sự rõ nét.

Ngày nay, khi đời sống con người chịu nhiều áp lực từ công việc, cuộc sống, học tập,... nhu cầu đi lễ, tham quan để giảm bớt những căng thẳng, áp lực là một trong những xu hướng ngày càng gia tăng. Việc

tu bổ, bổ sung thêm những công trình mới ở di tích đã đáp ứng được nhu cầu của cộng đồng cư dân; song nếu đối chiếu với các nguyên tắc bảo tồn đối với di tích, việc áp dụng những thành tựu khoa học hiện đại để tu sửa, xây dựng những công trình này đã vi phạm nguyên tắc nguyên gốc của di tích. Hàng năm, di tích đền Chòi được UBND xã cùng nhân dân quan tâm đầu tư trùng tu, tôn tạo. Các công trình như nhà thờ Mẫu, nhà sắp lễ, các công trình phụ được tu bổ hoặc xây dựng thêm. Hiện nay, tòa điện Tiền tế đã mang một dáng vẻ theo phong cách kiến trúc hiện đại, tòa Đệ nhị được xây dựng theo kiến trúc đình làng cổ truyền đặc sắc lại bị tòa Tiền tế hoàn toàn che khuất. Nhà Tả mạc - nơi sắp xếp lễ vật sau quá trình tu sửa cũng mang lối kiến trúc hiện đại. Phía sau là công trình phụ được xây thêm dành cho thủ nhang trông coi đền, cảnh quan phía sau đền đã xuống cấp tuy nhiên vẫn chưa được đầu tư tu bổ như khuôn viên phía trước. Hiện trạng này đã làm phá vỡ kết cấu kiến trúc cổ, khiến cho không gian cảnh quan của ngôi đền không còn cổ kính, nghiêm trang như xưa.

Kết quả tổng kết phiếu điều tra, phỏng vấn cộng đồng nhân dân xã Thụy Trường về không gian cảnh quan và kết cấu kiến trúc của đền Chòi đã thu được kết quả như sau: đa số cộng đồng chưa hiểu hết được bản chất của các công trình kiến trúc gắn liền với tín ngưỡng cũng như giá trị nguyên bản của di tích. Khi được hỏi về nhận xét của du khách về ngôi đền và cảnh quan đền Chòi ngày nay, phần lớn du khách cho rằng ngôi đền hiện nay khang trang, hài hòa với toàn bộ cảnh quan. Bên cạnh đó cũng có tới 67,74% trên tổng số đối tượng được khảo sát cho biết đền Chòi vẫn giữ được kiểu dáng kiến trúc cổ kính, trang nghiêm,

chỉ có 32,26% người dân nhận thấy sự ảnh hưởng của yếu tố hiện đại trong kiến trúc ngôi đền. Kết quả phỏng vấn sâu cũng cho

thấy hầu hết số người được phỏng vấn đều có cảm nhận tốt từ không gian cảnh quan đến kiến trúc của ngôi đền.

**Bảng 1. Bảng kết quả khảo sát nhận thức của cộng đồng về không gian cảnh quan đền Chòi**

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Đã có sự ảnh hưởng của kiến trúc hiện đại	80	32,26
2	Hoàn toàn giữ được nét kiến trúc truyền thống	168	67,74

*Nguồn: tác giả*

Bên cạnh đó, nhận thức của cộng đồng về các đối tượng được thờ phụng còn hạn chế, đa số đối tượng được điều tra chỉ biết đến các nhân vật: Trần Đông, Trần Điền, “Vương Phụ”, “Vương Mẫu”, Đệ Thích, Diêm La. Trong phiếu khảo sát cũng đưa ra các đáp án song song nhằm đánh giá nhận thức của cộng đồng về thân thế của các đối tượng thờ phụng như: Vương Phụ -

Trần Nhật Hiệu, Vương Mẫu - Hùng Triều Vương Mẫu, Đức ông cửa Suốt - Trần Quốc Tảng, Mẫu Đệ Tam - Trinh nữ Hoàng Cô. Kết quả cho thấy, nhận thức của cộng đồng về thân thế của các đối tượng chưa toàn diện. Khi được hỏi: “Trong đền Chòi thờ những nhân vật nào?” kết quả thu được như sau:

**Bảng 2. Bảng kết quả khảo sát nhận thức của cộng đồng về các đối tượng được thờ phụng trong đền Chòi**

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Trần Điền (Điền Công)	234	88,63
2	Trần Đông (Đông Công)	234	88,63
3	Vương Phụ (Trần Công Kỳ)	179	67,8
4	Trần Nhật Hiệu (Trần Nguyệt Cải)	3	1,13
5	Vương mẫu (Đào Thị)	179	67,8
6	Hùng Triều Vương Mẫu	78	29,54
7	Mẫu Đệ Tam	79	29,92
8	Trinh nữ Hoàng Cô	3	1,13
9	Đệ Thích	168	63,63
10	Diêm La	168	63,63
11	Đức ông cửa Suốt	81	30,68
12	Trần Quốc Tảng	19	7,19
13	Sát Hải Đại Vương	172	65,15

*Nguồn: tác giả*

Qua kết quả được tổng hợp trên, có 67,8% người được điều tra biết “Vương

Phụ” nhưng chỉ có 1,13% biết đến Trần Nhật Hiệu cũng là đối tượng được thờ

phụng, mặc dù “Vương phụng” và Trần Nhật Hiệu là cùng một người. Thực trạng này cho thấy nhận thức của nhân dân địa phương về các đối tượng được thờ tự trong đền còn rất hạn chế.

Trong kết quả khảo sát cũng chỉ ra có 12,44% người biết đến việc các đối tượng được thờ tự trong đền có công bảo vệ vua Trần, và 19,67% biết đến việc các vị Trần Đông, Trần Điền đã xin miễn thuế cho dân chúng.

**Bảng 3. Bảng kết quả khảo sát nhận thức của cộng đồng về công trạng của các vị thần được thờ phụng tại đền Chòi**

Stt	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Chống giặc	227	91,16
2	Bảo vệ vua	31	12,44
3	Xin miễn thuế cho dân	49	19,67
4	Sinh ra các vị anh hùng	168	67,64
5	Thần bảo hộ dân chúng	162	65,06

*Nguồn: tác giả*

Với câu hỏi khảo sát mang tính đánh giá về nhận thức của cộng đồng đối với các nghi lễ trong lễ hội đền Chòi, kết quả cũng cho thấy một số các nghi lễ như “lễ rước nước”, “lễ tạ” dù là nghi lễ truyền thống

nhưng lại ít được biết đến hơn một nghi lễ có tính hiện đại là “lễ khai mạc”. Cũng trong kết quả của câu hỏi này, với 1,61% “lễ rước nước” hầu như đã bị quên lãng, còn rất ít người biết đến nghi lễ này.

**Bảng 4. Bảng kết quả khảo sát nhận thức của cộng đồng về những nghi lễ trong lễ hội đền Chòi**

STT	Nội dung	Số phiếu	Tỉ lệ (%)
1	Cáo yết	68	27,41
2	Đại tế	171	68,95
3	Cúng tiến lễ vật	179	72,17
4	Rước thánh	228	91,93
5	Rước nước	4	1,61
6	Lễ tạ	121	48,79
7	Lễ khai mạc	164	66,12

*Nguồn: tác giả*

Trước sự hạn chế trong nhận thức của cộng đồng về đền Chòi, đòi hỏi ban quản lý di tích cũng như các cơ quan quản lý, phụ trách về văn hóa cần tăng cường hơn nữa hoạt động thông tin, giáo dục cho người dân tránh những biến tướng xấu trong công tác bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa, nhân văn của di tích đền

Chòi. Đồng thời, chính những người trong ban quản lý cũng cần có nhận thức đúng đắn trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị kiến trúc nguyên bản của đền Chòi.

### **2.3. Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và phát huy vai trò của cộng đồng góp phần bảo tồn, phát huy những giá trị văn hóa của đền Chòi**

Là di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia, đền Chòi cần được đầu tư quảng bá về hình ảnh cũng như các giá trị ẩn chứa bên trong. Việc quảng bá hình ảnh, giá trị của di tích có vai trò vô cùng quan trọng bởi các di tích là kết quả sáng tạo của con người, chỉ khi hiểu và trân quý các giá trị được chứa đựng trong di sản lúc đó con người mới có nhận thức đúng đắn, sự tự giác trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

Chính quyền địa phương cần tổ chức các đoàn nghiên cứu về lịch sử, văn hóa của đền Chòi. Trong quá trình điều tra cũng có rất nhiều những khó khăn trong việc làm rõ nguồn gốc về các nhân vật được thờ tự, bởi các công trình nghiên cứu về các đối tượng này rất ít, bản thân những người thuộc ban quản lý, hay những thủ nhang của đền cũng có nhận thức rất hạn chế về các nhân vật được thờ tự hay các quy chuẩn của nghi lễ. Vì vậy, cần có những công trình nghiên cứu một cách có hệ thống và sâu sắc về lịch sử, kiến trúc, đối tượng thờ phụng cũng như các sinh hoạt văn hóa diễn ra tại đền. Từ đó tuyên truyền để nhân dân hiểu được giá trị của di sản, nhờ vậy giá trị của di tích mới trở nên sâu sắc, có ý nghĩa hơn. Người dân khi được nâng cao hiểu biết sẽ thêm yêu quý và có ý thức tự giác trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di tích đền Chòi.

Khi đã có những công trình nghiên cứu mang tính chuyên sâu, làm rõ hơn về giá trị của đền Chòi, cần kết hợp với những tổ chức đoàn thể xã hội địa phương như Hội người cao tuổi, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, tổ chức Đảng, tuyên truyền giáo dục ý thức tự giác của người dân về việc bảo tồn di sản văn hóa luôn là việc làm cần thiết. Bởi đó là

phương thức để nhân dân có điều kiện tiếp xúc và hiểu biết về văn hóa một cách trực tiếp nhất.

Chính quyền địa phương cần tổ chức các buổi sinh hoạt cho cộng đồng ngay tại các địa điểm công cộng như đền Chòi, nhà văn hóa... để giới thiệu về lịch sử khởi dựng, quá trình tồn tại của di tích; về lễ hội, về các vị thần được thờ và các giá trị tiêu biểu của đền Chòi. Tuyên truyền, giáo dục và nhấn mạnh về giá trị truyền thống của các lễ hội, di tích trên cả nước nói chung và lễ hội đền Chòi nói riêng. Lễ hội cổ truyền là nơi giúp cho các cộng đồng lưu giữ, kế thừa và phát huy một cách tốt nhất các giá trị văn hóa truyền thống của mình. Khi người dân còn quan tâm đến lễ hội cổ truyền, nghĩa là họ còn quan tâm đến việc giữ gìn văn hóa truyền thống. Đó là yếu tố rất quan trọng để góp phần bảo tồn và củng cố bản sắc văn hóa Việt Nam. Với đền Chòi, có thể thấy lễ hội cổ truyền nơi đây đã trở thành hoạt động văn hoá tự thân của người dân, trở thành nhu cầu và tài sản của họ.

Những phương pháp trên sẽ góp phần làm giá trị của đền Chòi lan tỏa sâu sắc hơn trong nhân dân. Ngược lại, chính cộng đồng sẽ cùng chung tay với các cấp chính quyền làm tốt công tác bảo tồn và phát huy truyền thống văn hóa của địa phương.

Di sản văn hóa chỉ có thể “sống” khi được cộng đồng đón nhận, gìn giữ và phát huy. Để bảo vệ di sản, không chỉ là nhiệm vụ của các nhà quản lý, các nhà nghiên cứu mà trước hết phải là cộng đồng. Bởi di sản chính là tài sản, là những sáng tạo của cộng đồng. Song nếu cộng đồng không hiểu rõ về giá trị thật sự của di sản, việc tìm ra những giá trị ấy lại cần đến các công trình nghiên cứu. Do đó, bảo vệ di



sản phải có sự kết hợp của cả cộng đồng bao gồm: nhân dân (cư dân địa phương, du khách), các nhà nghiên cứu và các cơ quan chính quyền.

Một số giải pháp đáng chú ý nhằm phát huy vai trò của cộng đồng để bảo tồn và phát huy giá trị của lễ hội đền Chòi:

*Cần đẩy mạnh việc trang bị kiến thức về văn hoá, lễ hội cho người dân.* Thiết thực và gần gũi nhất là việc thông tin, giảng giải về giá trị, ý nghĩa, các biểu tượng của mỗi lễ hội cổ truyền. Khi người dân có được các kiến thức nhất định về lễ hội mà họ tham dự, nắm bắt được ý nghĩa của các thực hành nghi lễ mà họ tiến hành, bấy giờ giá trị văn hóa của lễ hội mới được thấm nhận hết, từ đó có thái độ trân trọng hơn đối với các nghi thức, nghi lễ.

*Phục dựng các quy chuẩn, các quy trình lễ hội truyền thống đã mất,* cụ thể đối với lễ hội đền Chòi là các quy chuẩn về lễ vật thường có trong lễ hội truyền thống trước đây như: lợn đen sống, mâm ngũ quả... nghi lễ rước nước hiện nay đã bị cắt bỏ cũng cần được phục dựng. Các quy chuẩn, nghi lễ trong lễ hội là sản phẩm do con người sáng tạo mang ý truyền thống sâu sắc, do đó cần được phục dựng, bảo tồn và phát huy. Trong việc tiến hành các lễ hội truyền thống rất cần có sự hướng dẫn, tư vấn của các nhà chuyên môn, các nhà nghiên cứu văn hoá. Tuy nhiên, sự dẫn dắt, này phải chuẩn xác, có trách nhiệm trên cơ sở tôn trọng các giá trị văn hoá của người dân địa phương. Không nên áp dụng một mô hình lễ hội truyền thống chung cho tất cả các loại lễ hội, cho tất cả các địa phương. Cộng đồng bản địa sẽ là người quyết định lễ hội của họ nên như thế nào và lễ hội phải xuất phát từ sự sáng tạo văn hóa của họ.

*Đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ cập kiến thức về các đối tượng được thờ phụng trong đền Chòi:* hầu hết người dân địa phương xã Thụy Trường chưa nắm rõ về các đối tượng được thờ phụng trong ngôi đền, do đó cần tăng cường hiểu biết đúng đắn cho người dân bằng các hình thức tuyên truyền như: phát hành tài liệu sách, tập gấp, giới thiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng, giới thiệu trong các hoạt động sinh hoạt cộng đồng... Đây là giải pháp vô cùng cần thiết, góp phần nhấn mạnh thêm về giá trị lịch sử, văn hóa của di tích.

*Nên trao trả vai trò tự quản lễ hội cho nhân dân.* Nhà nước chỉ làm công tác định hướng và quản lý về mặt hành chính, pháp luật, còn việc tổ chức thì nên để cộng đồng tự quản trong việc sáng tạo và trao truyền các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương mình. Bởi cư dân là chủ thể văn hóa của địa phương, đồng thời cũng là những người đã sáng tạo ra các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tại di tích, có như vậy mới khuyến khích được tinh thần tự chủ, sáng tạo của cộng đồng. Qua đó người dân có lòng yêu mến, gắn bó hơn với di tích, lễ hội quê hương mình.

Kêu gọi sự tham gia và đóng góp của những nhà nghiên cứu khoa học trong và ngoài địa phương, của những bậc lão thành có am hiểu về di sản văn hóa của làng. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho những người đã và đang có tâm huyết muốn nghiên cứu về di sản văn hóa của địa phương. Nhờ vào những nghiên cứu đắt giá mà cộng đồng hiểu hơn về giá trị của di tích, từ đó có thái độ, nhận thức đúng đắn trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị của di tích.

Những giải pháp trên là giúp cộng đồng cư dân hiểu về giá trị đích thực của

di tích, đồng thời cùng chung tay với các cấp chính quyền làm tốt công tác bảo tồn, phục dựng và phát huy truyền thống văn hóa ẩn chứa trong di tích đền Chòi. Đồng thời, qua đó cũng làm sâu sắc hơn vai trò, ảnh hưởng của ngôi đền trong đời sống nhân dân xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

### 3. KẾT LUẬN

Di tích đền Chòi (xã Thụy Trường, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình) và các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng diễn ra tại đền không chỉ góp phần tạo nên sự cố kết cộng đồng, hướng về cội nguồn, giúp cân bằng đời sống tâm linh, tạo ra sự giao lưu văn hóa..., nó còn hàm chứa trong đó nhiều giá trị văn hóa truyền thống mang tính nhân văn, nổi bật là giá trị giáo dục đạo đức, giáo dục truyền thống đoàn kết, yêu nước cho các thế hệ trẻ, góp phần hình thành và hoàn thiện nhân cách cho mỗi cá nhân trong cộng đồng xã hội.

Với những vai trò quan trọng, cần thiết phải có các biện pháp nhằm bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa - lịch sử của ngôi đền. Bên cạnh các giải pháp như nâng cao chất lượng đội ngũ nhân lực quản lý; tăng cường công tác trùng tu, tôn tạo di tích; thực hiện có hiệu quả công tác tổ chức lễ hội và các nghi lễ tại đền; tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu di tích, thì giải pháp quan trọng và cần thiết nhất chính là phải nâng cao nhận thức và tăng cường vai trò của cộng đồng cư dân, bởi lẽ cộng đồng chính là chủ thể văn hóa của địa phương, đồng thời cũng là những

người đã sáng tạo ra các sinh hoạt văn hóa, tín ngưỡng tại di tích.

Hiện nay, trước sự biến đổi của xã hội dẫn đến sự biến đổi về nhận thức, nhu cầu của con người, của cộng đồng đã có những tác động không nhỏ đến việc bảo tồn và phát huy những giá trị truyền thống của đền Chòi, đòi hỏi phải có những biện pháp phù hợp, linh hoạt của các nhà quản lý, cùng với sự nỗ lực, chung tay và ý thức tự giác của mỗi người dân để góp phần làm cho đền Chòi và các sinh hoạt văn hóa của cư dân tại ngôi đền trở thành một dấu ấn văn hóa đặc sắc của tỉnh Thái Bình nói riêng và đóng góp vào nền văn hóa chung của dân tộc Việt Nam.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bảo tàng Thái Bình (1999), *Di tích lịch sử văn hóa Thái Bình (tập 1)*, Tư liệu do Bảo tàng Thái Bình cung cấp.
2. Nguyễn Sỹ Chân (2003), *Trận thủy chiến cửa biển Đại Bàng đền Chòi và hành cung lưu đồn thời Trần*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
3. Phạm Minh Đức, Bùi Duy Lan (2005), *Nữ thần và thánh mẫu Thái Bình*, Nxb Văn hóa Thông tin.
4. Đào Hồng, *Thuyết minh: Giá trị lịch sử văn hóa đền Tam Tòa (đền Chòi) xã Thụy Trường - huyện Thái Thụy tỉnh Thái Bình*, Tư liệu do Bảo tàng Thái Bình cung cấp.
5. Nguyễn Kim Loan (Chủ biên) (2014), *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa Việt Nam*, NXB Văn hóa - Thông tin.
6. Nhiều tác giả (2009), *Bảo tồn và phát huy di sản văn hóa phi vật thể ở Việt Nam*, Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam, Hà Nội.